TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NINH BÌNH** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆTNAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 106/2019/HS-ST
Ngày 25/09/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH - TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trịnh Việt Thanh

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Tú – Bà Nguyễn Thị Thinh.

- Thư ký phiên toà: Bà Bùi Thị Linh Chi – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Lịnh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 09 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 106/2019/HS-ST ngày 23/08/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 107/2019/QĐXXST-HS ngày 11/09/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đinh Văn C**, sinh năm:1972, địa chỉ: phố Trung N, phường T, Thành phố N, tỉnh N; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa lớp: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đinh Văn T và con bà: Nguyễn Thị H (đều đã chết); Vợ: Nguyễn Thị H1 con: có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1993, con nhỏ nhất sinh năm: 2005. Tiền án: Tại bản án số 28/2017/HSST ngày 25/07/2017 TAND huyện H, tỉnh N xử phạt 18 tháng tù về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" ra trại ngày 01/07/2018. Tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 06/07/2019 tại trại tạm giam Công an tỉnh N cho đến nay, có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Anh Nguyễn Ngọc C, sinh năm: 1980. Vắng mặt

Địa chỉ: thôn Trung , xã N, huyện H, tỉnh N.

Người làm chứng:

- Anh Vũ Hoàng H, sinh năm 1978. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Đinh Văn C đã có 01 tiền án về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" chưa được xóa án tích. Khoảng 09 giờ 20 phút ngày 18/6/2019, bị cáo C điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 35B1- 819.93 từ nhà sang khu vực xã Y, huyện Ý , tỉnh N tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đi qua cầu N khoảng 4 đến 5 Km, bị cáo đi vào một ngôi nhà cấp bốn ở bên ven đường quốc lộ 10, bị cáo C đưa 100.000 đồng qua ô cửa nhỏ của ngôi nhà để mua ma túy, bên trong có người cầm tiền rồi đưa ra cho bị cáo một gói nhỏ gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng. Sau khi mua được ma túy, bị cáo cầm gói ma túy trên tay trái, sau đó điều khiển xe mô tô về thành phố N tìm nơi sử dụng. Khi đi đến trước cửa hiệu thuốc Bảo Lộc có địa chỉ tại số nhà 41 đường X, phố Trung , phường T, Thành phố N thì bị Tổ công tác Phòng cảnh sát Cơ động công an tỉnh N phát hiện có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Biết không thể che giấu được hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã tự giác giao nộp 01 gói nhỏ gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng cho Tổ công tác và khai nhận đó là ma túy bị cáo vừa mua để sử dụng. Tổ công tác tiến hành niêm phong gói ma túy theo quy định sau đó đưa bị cáo Đinh Văn C cùng toàn bộ vật chứng về trụ sở Công an phường T, thành phố N lập biên bản theo quy định. Ngoài ra còn thu giữ của Đinh Văn C 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 35B1 - 819.93.

Tiến hành cân xác định trọng lượng gói ma túy thu giữ của bị cáo Đinh Văn C có trọng lượng 0,085 gam, ký hiệu M gửi giám định xác định loại ma túy và khối lượng ma túy.

Tại bản Kết luận giám định số 215/KLGĐ - PC09 - MT ngày 24/6/2019 của Phòng kĩ thuật hình sự Công an tỉnh N kết luận: "Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,0776 (không phảy không nghìn bảy trăm bảy mươi sáu) gam là ma túy, loại Heroine. Heroine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục I, số thứ tự 9; Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Cơ quan giám định hoàn loại đối tượng giám định gồm: Chất bột dạng cục màu trắng còn lại trong mẫu giám định ký hiệu M có khối lượng 0,0243 gam, là ma túy loại Heroine cùng toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong được niêm phong trong một phong bì theo quy định, trên mặt phong bì có ghi số 215/KLGĐ- PC09-MT".

Tại bản Cáo trạng số 109/CT-VKS ngày 21/08/2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N đã truy tố bị cáo Đinh Văn C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Đinh Văn C thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố N vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: bị cáo Đinh Văn C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249, điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đinh Văn C từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/07/2019.

Áp dụng điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại cùng vỏ, bao gói niêm phong ban đầu;

Bị cáo bị kết án phải nộp án phí HSST và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đinh Văn C không có ý kiến gì với Bản kết luận giám định; Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N; lời nói sau cùng bị cáo đề nghị hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố N, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục được quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi và các quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện công khai, hợp pháp đúng Pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên toà Đinh Văn C đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như vật chứng đã thu giữ; kết luận giám định và phù hợp với lời khai của người làm chứng. Tại bản án số 28/2017/HSST ngày 25/07/2017 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh N xử phạt bị cáo Đinh Văn C 18 tháng tù về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy", bị cáo chưa được xóa án tích, bị cáo ra trại ngày 01/07/2018. Ngày 18/06/2019 bị cáo có hành vi tàng trữ khối lượng 0,0776 gam là ma túy loại Heroine để sử dụng cho bản thân đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất

ma tuý". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N truy tố bị cáo với tội danh và khung hình phạt trên là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan sai.

Hành vi phạm tội của bị cáo mang tính nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma tuý, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Năm 2017, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh N xử phạt 18 tháng tù về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/07/2018. Bị cáo không lấy đó làm bài học cảnh tỉnh cho bản thân, quyết tâm từ bỏ ma túy, tu dưỡng rèn luyện, chịu khó lao động, học tập để trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, mà vẫn tiếp tục đi vào con đường phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo buộc bị cáo phải cách ly ra ngoài đời sống xã hội một thời gian tương xứng với tính chất mức độ hành vi mà bị cáo đã thực hiện mới có đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo để góp phần phòng ngừa chung trong xã hội.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; Khi bị yêu cầu kiểm tra hành chính, bị cáo đã tự giác giao nộp gói ma túy vừa mua cho Công an. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm r, điểm s, Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân, không mang mục đích vụ lợi, vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Các vấn đề khác:

- Về nguồn gốc ma túy: bị cáo C khai mua của một người không quen biết trong một ngồi nhà bên đường ở khu vực xã Y, huyện Ý , tỉnh N, bị cáo C không rõ tên tuổi và không nhớ vị trí ngôi nhà đã mua ma túy do vậy không có cơ sở điều tra, làm rõ.

- Vật chứng của vụ án: Trong quá trình điều tra cơ quan công an có thu giữ của bị cáo 01 gói ma túy có khối lượng 0,085 gam, đã trích một phần ký hiệu M gửi đi giám định, số ma túy còn lại là 0,0243 gam Heroine Cơ quan Công an hoàn trả lại

cùng toàn bộ vỏ, giấy gói ban đầu, vỏ bao gói niêm phong, đây là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 35B1-819.93, quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là của anh Nguyễn Ngọc C sinh năm 1980, trú tại xã N, huyện H, tỉnh N là bạn của C. Ngày 18/6/2019, bị cáo C sử dụng chiếc xe mô tô trên để đi mua ma túy anh Nguyễn Ngọc C không biết. Anh C đã có đơn xin nhận lại xe, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho anh Nguyễn Văn C là phù hợp với quy định của pháp luật.

Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 249; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Đinh Văn C phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Đinh Văn C **15** (**Mười lăm**) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/07/2019.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: số Hê rô in còn lại cùng toàn bộ vỏ, giấy gói ban đầu, vỏ bao gói niêm phong. (Vật chứng có đặc điểm theo như biên bản giao nhận vật chứng ngày 27 tháng 08 năm 2019 giữa Công an Thành phố N và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố N).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Đinh Văn C phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung Quĩ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế

thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :
- TANDTỉnh Ninh Bình;
- VKSNDTP Ninh Bình;
- Chi Cục THADS thành phố Ninh Bình;
- Công an thành phố Ninh Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- THA hình sự
- Bị cáo;
- Lưu HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trịnh Việt Thanh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN	**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**
Lê Văn Tú – Nguyễn Thị Thinh	**Trịnh Việt Thanh**